

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2209 /BTNMT-TCMT

V/v trả lời chất vấn của

Hà Nội, ngày 03 tháng 6 năm 2015

VĂN PHÒNG QUỐC HỘI **Đại biểu Quốc hội Phùng Đức Tiến**

CÔNG VĂN ĐẾN

GIỮ C. Ngày 04/6 ..

Kính chuyển: V. III ... C. Nguyễn

Kính gửi: **Đại biểu Quốc hội Phùng Đức Tiến**
(Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Nam)

Bộ Tài nguyên và Môi trường nhận được Công văn số 25/PC-VPQH ngày 25 tháng 5 năm 2015 của Văn phòng Quốc hội về việc chuyển chất vấn của Đại biểu Quốc hội Phùng Đức Tiến, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Nam với nội dung như sau:

"Câu 1. Trong nhiều năm qua, cùng với sự phát triển kinh tế thì ô nhiễm môi trường cũng ngày càng gia tăng. Tại kỳ họp thứ 9, trong báo cáo của Chính phủ nhận định: "Ô nhiễm môi trường nghiêm trọng vẫn còn xảy ra ở nhiều địa phương gây bức xúc trong xã hội, dẫn đến khiếu kiện đông người". Đề nghị Bộ trưởng cho biết phương hướng, giải pháp ngăn chặn và đẩy lùi ô nhiễm môi trường trong thời gian tới.

Câu 2. Hàng năm ngân sách nhà nước phân bổ chi 1% cho sự nghiệp môi trường. Đề nghị Bộ trưởng cho biết phần kinh phí này có được sử dụng đúng không và hiệu quả của nguồn chi này ra sao."

Về các nội dung chất vấn, Bộ Tài nguyên và Môi trường xin trả lời như sau:

1. Trong những năm qua, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững đất nước, Đảng, Quốc hội và Chính phủ luôn quan tâm chỉ đạo phát triển kinh tế - xã hội gắn với coi trọng bảo vệ, cải thiện môi trường và đã đạt được nhiều kết quả tích cực, tạo tiền đề tốt để tăng cường công tác bảo vệ môi trường thời gian tới. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác bảo vệ môi trường vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, tình trạng ô nhiễm môi trường tại một số nơi vẫn xảy ra như đại biểu phản ánh. Những tồn tại, hạn chế xuất phát từ nhiều nguyên nhân, song cơ bản là do ý thức tuân thủ pháp luật bảo vệ môi trường của các tổ chức, cá nhân, còn thấp; nhiều tổ chức, cá nhân vì lợi ích kinh tế mà xem nhẹ công tác xử lý chất thải, bảo vệ môi trường. Công tác phòng ngừa, ngăn chặn, kiểm soát phát sinh các cơ sở gây ô nhiễm môi trường còn yếu; tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường chưa được xử lý kịp thời và đúng mức. Công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật bảo vệ môi trường chưa tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động trong các cấp ủy, chính quyền, các đoàn thể, doanh nghiệp, hộ gia đình và toàn xã hội. Trách nhiệm quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường được phân công cho nhiều Bộ, ngành cùng tham gia thực hiện nên cơ chế phối hợp và chịu trách nhiệm còn bất cập; lực lượng cán bộ chuyên môn về môi trường tại các cơ quan quản lý và các doanh nghiệp tuy đã được bổ sung, phát triển nhưng nhìn chung còn thiếu so với nhu cầu thực tiễn.

Để ngăn chặn và đẩy lùi ô nhiễm môi trường, trong thời gian tới Bộ Tài nguyên và Môi trường sẽ tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp sau đây:

a) Thường xuyên rà soát, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường để quản lý ngày càng hiệu quả công tác bảo vệ môi trường, đáp ứng thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội đang diễn ra mạnh mẽ và nhanh chóng. Trước mắt khẩn trương hoàn thiện, trình Chính phủ ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 179/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường để trở thành công cụ hữu hiệu, có tính răn đe cao, tạo áp lực cần thiết buộc các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ phải tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường.

b) Tiếp tục tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, kể cả biện pháp đình chỉ sản xuất hoặc đóng cửa; luôn coi đây là nhiệm vụ trọng tâm trong công tác quản lý nhà nước hằng năm của các cơ quan quản lý nhà nước về môi trường.

c) Rà soát, hoàn thiện hệ thống tổ chức làm công tác bảo vệ môi trường từ Trung ương đến địa phương; xây dựng đề án tăng cường năng lực hệ thống thanh tra chuyên ngành môi trường và đẩy mạnh phối hợp thanh tra, kiểm tra chuyên ngành môi trường từ Trung ương đến địa phương và lực lượng cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường. Nâng cao vai trò của các Bộ, ngành, địa phương và các tổ chức chính trị - xã hội trong phối hợp kiểm soát ô nhiễm môi trường, quản lý chất thải và cải thiện chất lượng môi trường.

d) Tăng cường nguồn lực cho công tác bảo vệ môi trường, đa dạng hóa các nguồn vốn để triển khai các nhiệm vụ, dự án về hạ tầng kỹ thuật môi trường như: đầu tư cho hệ thống xử lý chất thải rắn, chất thải y tế, thoát nước và xử lý nước thải đô thị và khu dân cư tập trung; cải tạo, phục hồi môi trường cho các thành phần bị ô nhiễm như những đoạn sông, kênh, rạch bị ô nhiễm nghiêm trọng,... Xây dựng các cơ chế, chính sách hỗ trợ đối với các doanh nghiệp, sản phẩm thân thiện với môi trường. Chú trọng đúng mức đến công nghệ xử lý chất thải, kiểm soát nguồn thải; khuyến khích các doanh nghiệp, cá nhân đầu tư áp dụng các công nghệ thân thiện với môi trường; phát triển dịch vụ môi trường.

đ) Tăng cường hiệu quả của các công cụ kiểm soát ô nhiễm, các công cụ và giải pháp quản lý trên nguyên tắc phòng ngừa tác động môi trường ngay từ khâu quy hoạch và chuẩn bị đầu tư như: Quy hoạch môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, chú trọng công tác kiểm tra sau thẩm định, cấp phép.

e) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ môi trường song song với xử lý nghiêm để tạo sự chuyên biến tích cực trong ý thức chấp hành và tôn trọng pháp luật về bảo vệ môi trường đối với cộng đồng và doanh nghiệp.

2. Thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 15/11/2004 của Bộ Chính trị về bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, từ năm 2006 ngân sách cho bảo vệ môi trường đã được bố trí thành một nguồn riêng (chi sự nghiệp môi trường) với quan điểm tăng mức đầu tư từ ngân

sách nhà nước cho hoạt động bảo vệ môi trường không dưới 1% tổng chi ngân sách nhà nước. Theo Quyết định số 59/2010/QĐ-TTg ngày 30/9/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2011, chi ngân sách bảo vệ môi trường ở Trung ương bằng 15% tổng dự toán chi sự nghiệp môi trường của ngân sách nhà nước, ngân sách địa phương là 85%. Để quản lý, hướng dẫn sử dụng kinh phí chi sự nghiệp môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với Bộ Tài chính ban hành Thông tư liên tịch số 45/2010/TTLT-BTC-BTNMT ngày 30/3/2010 hướng dẫn việc quản lý nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường; Thông tư liên tịch số 01/2008/TTLT-BTNMT-BTC ngày 29/4/2008 quy định việc lập dự toán kinh phí sự nghiệp môi trường thực hiện các dự án, đề án, nhiệm vụ, do ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương bảo đảm.

Mặc dù đây chỉ là nguồn chi ngân sách thường xuyên, nhưng thực tế cho thấy nguồn chi này đã hỗ trợ, thúc đẩy mạnh mẽ công tác bảo vệ môi trường (nhất là hoạt động quản lý môi trường) ở các Bộ, ngành và địa phương. Ý thức và trách nhiệm về bảo vệ môi trường ở các ngành và địa phương đã có những chuyển biến tích cực. Công tác bảo vệ môi trường, việc lồng ghép các yêu cầu bảo vệ môi trường trong các chiến lược, qui hoạch, dự án phát triển đã được quan tâm nhiều hơn. Nhiều điểm nóng, bức xúc về môi trường, nhiều cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đã xử lý xong hoặc đang được xử lý (phần lớn các cơ sở y tế tuyến trung ương, tỉnh và các bãi rác, kho thuốc bảo vệ thực vật, thuốc trừ sâu gây ô nhiễm môi trường đã và đang được đầu tư từ nguồn vốn sự nghiệp môi trường để xử lý, khắc phục ô nhiễm). Tuy nhiên, bên cạnh các kết quả đạt được, việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, chủ yếu diễn ra ở địa phương, cụ thể:

a) Một số địa phương (nhất là những địa phương có nguồn thu không đủ bù chi) chưa bố trí đủ 1% chi ngân sách cho bảo vệ môi trường. Ví dụ, năm 2015 có 7 địa phương bố trí giảm chi sự nghiệp môi trường so với dự toán Bộ Tài chính giao như Lào Cai, Quảng Ninh, Gia Lai, Đồng Nai, Bình Dương, Tiền Giang, Bến Tre.

b) Một số địa phương việc sử dụng kinh phí sự nghiệp môi trường cho các nội dung chưa phù hợp theo Thông tư liên tịch số 45/2010/TTLT-BTC-BTNMT như: *chi cho thoát nước đô thị, phòng chống bão lụt, nạo vét cống rãnh, chi trồng cây xanh, lắp đặt điện đường chiếu sáng, xây dựng bãi chôn lấp rác,...* Trong khi các khoản chi cho hoạt động kiểm tra, thanh tra công tác bảo vệ môi trường, khảo sát đánh giá hiện trạng môi trường, đánh giá chất thải, suy thoái môi trường, quan trắc môi trường chưa đáp ứng yêu cầu phục vụ quản lý môi trường của địa phương¹.

¹ Theo Báo cáo của Kiểm toán nhà nước về kiểm toán việc quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp môi trường giai đoạn 2009-2011, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu chi không đúng nguồn cho công tác cây xanh là 12.063 triệu đồng; tỉnh Bình Dương giao chi sự nghiệp môi trường bằng 67%, số còn lại chi không đúng nguồn: chi cho chăm sóc cây xanh, sửa chữa hệ thống đèn chiếu sáng, quản lý nghĩa trang, tỉnh Đồng Nai giao bằng 53% dự toán Bộ Tài chính giao, số còn lại giao cho các hoạt động sự nghiệp khác, thành phố Hải Phòng giao thấp hơn số Bộ tài chính giao trong 03 năm là 57.213 triệu đồng để chi cho duy tu, bảo dưỡng kè, hè đường, xây dựng giao thông nông thôn, kênh mương, tỉnh Thái Nguyên chi 67.713 triệu đồng cho duy tu, sửa chữa, vận hành đèn chiếu sáng công cộng, duy trì hệ thống cây xanh đô thị, bảo vệ công trình công cộng,...

Nguyên nhân của những hạn chế nêu trên là do vai trò của cơ quan quản lý tài nguyên và môi trường ở địa phương trong việc xây dựng, tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân và Hội đồng nhân dân kế hoạch bảo vệ môi trường hàng năm từ nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường còn rất hạn chế. Sở Tài chính chủ động phân bổ sự nghiệp môi trường cho cấp tỉnh và huyện nên ở một số nơi không phản ánh đúng nhu cầu của công tác bảo vệ môi trường. Bên cạnh đó, trách nhiệm và phối hợp giữa cơ quan tài nguyên và môi trường với cơ quan tài chính cùng cấp trong thực hiện kiểm tra định kỳ, đột xuất các đơn vị trực thuộc về tình hình sử dụng, thanh quyết toán kinh phí sự nghiệp môi trường chưa được chú trọng và quan tâm. Ở một số địa phương, Sở Tài nguyên và Môi trường không có thông tin cụ thể về kinh phí phân bổ cho các Sở, ban, ngành và các huyện, xã; thiếu sự phối hợp trong việc thẩm định dự toán và trình cơ quan có thẩm quyền; vẫn còn tình trạng sử dụng kinh phí sự nghiệp môi trường phục vụ cho các nhiệm vụ khác.

Để khắc phục những tồn tại, hạn chế nêu trên, hiện nay Bộ Tài nguyên và Môi trường đang phối hợp với Bộ Tài chính tiến hành rà soát, điều chỉnh các quy định về quản lý kinh phí chi sự nghiệp môi trường nhằm quy định rõ hơn các nhiệm vụ chi và tăng cường vai trò của cơ quan chuyên môn về môi trường trong quản lý, sử dụng kinh phí chi sự nghiệp môi trường, phù hợp với Luật Bảo vệ môi trường năm 2014 mới ban hành. Tiếp tục phối hợp với các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh tăng cường kiểm tra việc quản lý, sử dụng đúng mục đích, hiệu quả nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường; xây dựng cơ chế trao đổi, chia sẻ thông tin trong việc thực hiện các nhiệm vụ, dự án về bảo vệ môi trường nhằm kế thừa, sử dụng được các kết quả thực hiện, tránh việc thực hiện chồng chéo giữa các đơn vị.

Trên đây là ý kiến của Bộ Tài nguyên và Môi trường về một số vấn đề Đại biểu quan tâm. Bộ Tài nguyên và Môi trường chân thành cảm ơn và chúc Đại biểu mạnh khỏe./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trường Đoàn ĐBQH tỉnh Hà Nam;
- Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ; ✓
- Vụ Phục vụ hoạt động giám sát, VPQH;
- Các Thứ trưởng Bộ TN&MT;
- Lưu VT, VP(TH), PC, KH, TCMT.

5

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Minh Quang